

Số: 4429/QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2014

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm tra, xử lý văn bản quy định pháp luật; theo dõi, đánh giá việc thi hành pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2014.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thủ trưởng Huỳnh Vĩnh Ái;
- Các cơ quan thuộc Bộ VHTTDL;
- Các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC

**KT.BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG**

(đã ký)

Huỳnh Vĩnh Ái

KẾ HOẠCH**Kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2014**

(Ban hành theo Quyết định số: 4429/QĐ-BVHTTDL ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiến hành kiểm tra nhằm phát hiện những văn bản trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp tỉnh ban hành, tìm nguyên nhân và kiến nghị xử lý, kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật của ngành;

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hoá, kịp thời phát hiện những văn bản còn chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn để kiến nghị xây dựng, sửa đổi, bổ sung; định kỳ lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch còn hiệu lực, hết hiệu lực pháp luật;

- Việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**1. Tiếp tục hoàn thiện các quy định về kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật**

Thời gian vừa qua, Chính phủ ban hành một số Nghị định (Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi thi hành pháp luật; Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16/7/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Những Nghị định nêu trên có nhiều nội dung quy định mới, làm thay đổi căn cứ ban hành và nội dung của Thông tư số 14/2010/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, đánh giá việc thi hành pháp luật; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch. Vì vậy, cần thiết phải xây dựng Thông tư mới thay thế Thông tư số 14/2010/TT-BVHTTDL.

2. Kiểm tra việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật**2.1. Công tác tự kiểm tra:**

- Các cơ quan thuộc Bộ tổ chức tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình được giao chủ trì soạn thảo;

- Vụ Pháp chế làm đầu mối thực hiện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành hoặc liên tịch ban hành theo quy định của pháp luật, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo;

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do mình tham mưu trình Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

2.2. Công tác kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền tại một số địa phương:

a) Các cơ quan thuộc Bộ: Chủ động phối hợp với Vụ Pháp chế lập kế hoạch, tổ chức các Đoàn kiểm tra việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực cơ quan mình được giao tham mưu quản lý nhà nước tại địa phương;

b) Vụ Pháp chế: Là đầu mối tổ chức kiểm tra, thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền:

- Kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch do các cơ quan ban hành gửi đến Vụ Pháp chế theo quy định, kịp thời phát hiện các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, kiến nghị xử lý những văn bản trái pháp luật đó;

- Kiểm tra, xử lý văn bản theo các nguồn thông tin khác (theo phản ánh của tổ chức, cá nhân, các phương tiện thông tin đại chúng...); tập trung kiểm tra, kiến nghị xử lý các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do các tổ chức, cá nhân hoặc phương tiện thông tin đại chúng cung cấp, phản ánh hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Du lịch; Tổng cục Thể dục, Thể thao; Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục Văn hoá cơ sở; Vụ Gia đình tổ chức các Đoàn kiểm tra công tác xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định có liên quan trong lĩnh vực du lịch, thể dục thể thao, gia đình, nghệ thuật biểu diễn, văn hóa cơ sở tại một số địa phương;

+ Thành phần tham gia các Đoàn kiểm tra gồm: Lãnh đạo Vụ Pháp chế làm trưởng đoàn; chuyên viên phụ trách công tác kiểm tra văn bản; 1 đến 2 chuyên viên của Vụ Pháp chế hoặc của các đơn vị phối hợp là thành viên.

Có thể kết hợp các Đoàn kiểm tra với Đoàn công tác theo dõi, đánh giá việc thi hành pháp luật tại các địa phương để đảm bảo tiết kiệm kinh phí và nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra.

+ Hình thức thực hiện: Kiểm tra tại cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành trong thời kỳ kiểm tra; tổ chức toạ đàm về công tác kiểm tra và tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương. Các buổi toạ đàm có thể tổ chức tại cơ sở; trường hợp kiểm tra, phát hiện các văn bản quy phạm pháp luật có dấu hiệu trái pháp luật hoặc qua kiểm tra phát hiện những vấn đề

khó khăn, phức tạp, Vụ Pháp chế chủ trì tổ chức họp hoặc toạ đàm tại trụ sở cơ quan Bộ.

+ Các địa phương được chọn để tiến hành kiểm tra: Dự kiến tiến hành kiểm tra từ 5 đến 15 tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, tự kiểm tra của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, lập Báo cáo công tác kiểm tra năm 2014 trình Bộ trưởng ký báo cáo Chính phủ (qua Bộ Tư pháp).

c) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Thành lập Đoàn kiểm tra việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch theo thẩm quyền tại địa phương.

3. Rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

a) Các cơ quan thuộc Bộ: Tiến hành rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được giao tham mưu quản lý nhà nước hiện còn hiệu lực (tổn bộ hoặc một phần) để phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng pháp luật của ngành.

Qua rà soát, kiến nghị xây dựng mới, thay thế, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b) Vụ Pháp chế:

- Tiếp tục rà soát hệ thống hoá, hoàn thiện danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành từ năm 1945 đến thời điểm 30/9/2014 để xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước;

- Rà soát, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (Bộ Văn hoá - Thông tin, Uỷ ban Thể dục thể thao, Tổng cục Du lịch trước đây) ban hành hoặc liên tịch ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định của Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/2/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật. Định kỳ xây dựng danh mục văn bản hết hiệu lực pháp luật, trình Bộ trưởng ra Quyết định công bố;

- Rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo yêu cầu của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

- Rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để phục vụ xuất bản sách, tuyên truyền, phổ biến giao dục pháp luật.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo lĩnh vực chuyên ngành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao. Cuối năm tiến hành tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trình Bộ trưởng ký báo cáo Chính phủ (qua Bộ Tư pháp).

c) Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Tổ chức rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền ban hành trong lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục thể thao và du lịch theo quy định của Nghị định số 16/2013/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Năm 2014.

2. Kinh phí thực hiện: Theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2007 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư liên tịch số 192/2010/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 02/12/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước, kinh phí hỗ trợ khác (nếu có)

3. Phân công trách nhiệm

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, bố trí cán bộ, bảo đảm các điều kiện cần thiết và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật ở lĩnh vực được phân công quản lý.

b) Tổ chức pháp chế của cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ động tham mưu, giúp thủ trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trình thủ trưởng cơ quan, đơn vị gửi về Bộ (qua Vụ Pháp chế) trước ngày 05/10/2014 để tổng hợp trình Bộ trưởng ký báo cáo Chính phủ (qua Bộ Tư pháp).

c) Vụ Pháp chế: Là đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp tình hình chung về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức triển khai các công việc cụ thể để kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật ở các lĩnh vực trọng tâm trong năm 2014./.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Huỳnh Vĩnh Ái